

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HÒA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST

Ngày: 26-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Ngọc L - sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: **thôn H, xã P, huyện Ú, thành phố Hà Nội**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Ngọc L1** và con bà **Nguyễn Thị B**; vợ: **Tạ Thị T**; con có: 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 24/3/2015, bị **Công an thị trấn V, huyện Ú, TP.** ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Đánh nhau bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 26/3/2015.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2024 đến nay tại nhà giam giữ **Công an huyện Ú, thành phố Hà Nội.** (Bị cáo có mặt)

*** Bị hại:** Chị **Lê Thị T1** – sinh năm 1981 (có mặt)

HKT: **Thôn H, xã P, huyện Ú, TP.**

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh **Đỗ Thanh T2** – sinh năm 1966 (vắng mặt)

HKTT: Tổ 48, B, phường B, quận H, TP .

+ Ông Lê Ngọc L1 – sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị B – sinh năm 1967 (đều có mặt)

+ Chị Tạ Thị T – sinh năm 1993 (vắng mặt)

Đều có nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã P, huyện Ú, TP .

*** Những người làm chứng:**

+ Anh Lê Quang H – sinh năm 1988 (vắng mặt)

+ Chị Lê Thị H1 – sinh năm 1982 (vắng mặt)

+ Chị Lê Ngọc Tích M – sinh năm 1984 (vắng mặt)

+ Chị Phạm Thị C – sinh năm 1962 (vắng mặt)

Đều có HKTT: Thôn H, xã P, huyện Ú, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 20/02/2024, Lê Ngọc L- sinh năm 1994 cùng Lê Quang H- sinh năm 1988, đều ở: thôn H, xã P, huyện Ú, thành phố Hà Nội đi uống nước ở Thị trấn V, huyện Ú đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 21/02/2024, thì anh H chở L đi về nhà L còn H đi về nhà H. Khi L về nhà thì xảy ra mâu thuẫn với bố đẻ là ông Lê Ngọc L1, ông L1 nói: “Mày ra với vợ mày, mà mày uống bia công an phạt cho”, L không trả lời rồi đi ra ngoài sân thì ông L1 hỏi: “Thế mày đi đâu”, L trả lời: “bố nói nhiều, con đi ra với vợ con đây”. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29F1-254.89 đi ra quận H, thành phố Hà Nội. Khi đi ra đường X, thôn H, xã P, L thấy xe ô tô biển kiểm soát 30K-444.82 của chị Lê Thị T1- sinh năm 1981 ở cùng xóm ở đó, do đang bức tức và trước đó có mâu thuẫn với chị T1 nên L nảy sinh ý định đốt xe của chị T1. L dùng khăn vải để ở nắp bình xăng xe mô tô cuộn nhỏ lại, đưa vào bình xăng tấm xăng rồi để xuống dưới lớp xe phía trước bên trái và dùng bật lửa đốt, khi thấy lửa bốc lên thì L điều khiển xe mô tô rời đi. Khoảng 10 phút sau, L quay lại đứng ở ngoài đầu ngõ quan sát thấy phần đầu xe ô tô của chị T1 đang bốc cháy thì L điều khiển xe đi ra quận H, thành phố Hà Nội.

Hậu quả: chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30K-444.82 bị cháy hư hỏng phần đầu xe;

Mặt ngoài tường bao phía Bắc nhà ông Nguyễn Thành C1 bị nhiệt tác động làm phòng rộp lớp vữa chát trên diện (1,90 x 1,32)m, trên vùng tường bị phòng rộp đến văng nhà bị ám khói đen trên diện (3,1 x 2,9)m.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT 2018, màu trắng, biển kiểm soát 30K-444.82 bị cháy hư hỏng phần đầu xe (thu của chị **Lê Thị T1**).

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 29F1-254.89 (thu của **Lê Ngọc L**).

- 01 áo phong cộc tay, cổ tròn, màu xám, phía trước ngực áo có chữ DOLCE & GABBANA; 01 quần Jean cộc ngang đùi, màu xanh, phía trước hai ống quần có vết mài rách, phía ngoài cạp quần có móc màu trắng, vàng, đen; 01 đôi dép, loại dép lê màu trắng, size 42, phần quai và mặt trên đế dép có chữ **N** (thu của **Lê Ngọc L**).

- Sản phẩm cháy thu tại mặt ngoài góc trước bên trái nắp ca bô xe ô tô (ký hiệu M1).

- Sản phẩm cháy và vật hình trụ tròn dài 7cm, đường kính 2,5cm dạng vải cuộn tròn đã bị cháy một phần thu tại nền đường vị trí cạnh lớp trước bên trái (ký hiệu M2).

- Sản phẩm cháy của cụm đèn trước bên trái (ký hiệu M3).

- Sản phẩm cháy của cụm đèn trước bên phải (ký hiệu M4).

- Ấc quy và hệ thống dây dẫn điện, các đầu cực ắc quy thu tại bên trong khoang động cơ (ký hiệu M5).

- Cầu chì tổng và các dây dẫn điện thu bên trong khoang động cơ (ký hiệu M6).

- Dây dẫn điện thu bên trong khu vực táp lô xe (ký hiệu M7).

Ngày 26/02/2024, Cơ quan CSĐT- **Công an huyện Ủ** ra quyết định số 346 trưng cầu Viện khoa học hình sự - **Bộ C2** giám định nguyên nhân, điểm xuất phát cháy đối với các mẫu vật thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 1382/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của **V** - **Bộ C3**, kết luận:

“- Điểm xuất phát cháy nằm ở khu vực mặt ngoài góc phía trước bên trái của khoang động cơ xe ô tô biển kiểm soát 30K-444.82.

- Nguyên nhân gây cháy: Do tác động của con người sử dụng xăng và nguồn nhiệt đốt gây cháy lớp trước và hệ thống dây dẫn điện của khoang động cơ, sau đó cháy lan ra xung quanh dẫn đến vụ cháy xe.

- Trong mẫu sản phẩm cháy (ký hiệu M1, M2) có tìm thấy dấu vết của xăng”.

Ngày 05/3/2024, Cơ quan CSĐT- **Công an huyện Ủ** ra Yêu cầu định giá tài sản số 847 đối với hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 30K-444.82.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự **huyện Ủ**: giá trị xe trên tại thời điểm ngày 21/02/2024 là 290.000.000 đồng (Giá trị của phần linh kiện, phụ kiện của xe

ô tô bị cháy gây thiệt hại và chi phí công lắp đặt các linh, phụ kiện, gia công cơ khí và hoàn thiện ngoại thất của xe ô tô trên tại thời điểm ngày 21/02/2024 là 235.662.000 đồng).

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo **Lê Ngọc L** về tội: “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 178 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc L** phạm tội: “Huỷ hoại tài sản”;
- + Áp dụng khoản 3 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, Điều 38 của BLHS: xử phạt bị cáo **L** từ 36 tháng đến 42 tháng tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam. Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- + Trách nhiệm dân sự: không giải quyết.
- + Áp dụng khoản 3 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu huỷ: 01 áo phong cộc tay, cổ tròn, màu xám, phía trước ngực áo có chữ DOLCE & GABBANA; 01 quần Jean cộc ngang đùi, màu xanh, phía trước hai ống quần có vết mài rách, phía ngoài cạp quần có móc màu trắng, vàng, đen; 01 đôi dép, loại dép lê màu trắng, size 42, phần quai và mặt trên đế dép có chữ Nike (thu của **Lê Ngọc L**)
- + Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi và quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên **Công an huyện Ủ** đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình thẩm tra tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và

phù hợp vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 21/02/2024, do mẫu thuẫn cá nhân, **Lê Ngọc L** ở **thôn H, xã P huyện U, thành phố Hà Nội** đã dùng khăn vải tấm xăng đốt xe ô tô biển kiểm soát 30K-444.82 của chị **Lê Thị T1**, sinh năm 1981, ở cùng thôn, làm cháy hư hỏng phần đầu xe (hệ thống máy của xe), không có khả năng khắc phục, sửa chữa. Gây thiệt hại tài sản trị giá: 290.000.000 đồng (*Hai trăm chín mươi triệu đồng*). Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xem hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo **Lê Ngọc L** đã thực hiện là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội của nhiều địa phương; có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Huỷ hoại tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung cần có mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; đồng thời bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã đầu thú và có ông ngoại là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bà **Nguyễn Thị B** và ông **Lê Ngọc L1** là bố mẹ bị cáo **L** đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị **Lê Thị T1** số tiền 300.000.000 đồng. Chị **Lê Thị T1** đã nhận đủ số tiền trên và không đề nghị gì khác. Ông **L1**, bà **B** không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với hư hỏng phần tường của gia đình ông Nguyễn Thành C1, gia đình ông C1 có quan điểm do thiệt hại nhỏ, không ảnh hưởng gì đến sinh hoạt gia đình nên ông không yêu cầu bồi thường gì. Do vậy, không đặt ra xem xét.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc biển kiểm soát 29F1-254.89. Quá trình điều tra xác định là của chị Tạ Thị T- sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn H, xã P, huyện Ú (là vợ của Lê Ngọc L) đã mua lại chiếc xe trên làm phương tiện đi lại vào cuối năm 2020, xe đăng ký mang tên Trần Thị Thu H2- sinh năm 1973, trú tại: số nhà D ngõ A, T, T, Hà Nội. Xe có giấy tờ hợp lệ, kết quả tra cứu không phải là vật chứng của vụ án nào. Ngày 21/02/2024, L điều khiển chiếc xe máy này để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật chị T không biết. Ngày 23/5/2024, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ú ra Quyết định xử lý vật chứng số 859 bằng hình thức trả lại cho chị Tạ Thị T là có căn cứ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT 2018, màu trắng, biển kiểm soát 30K-444.82 bị cháy hư hỏng. Ngày 19/4/2024, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ú ra Quyết định xử lý vật chứng số 663 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Tuyết .

Đối với chiếc bật lửa L sử dụng để đốt xe, đến nay đã bị mất. L không biết bị mất ở đâu, vào thời gian nào. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm.

Đối với các mẫu thu giữ ký hiệu từ M1 đến M7, V Bộ C3 đã sử dụng hết để giám định nên không hoàn trả mẫu vật cho Cơ quan điều tra.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 áo phông cộc tay, cổ tròn, màu xám, phía trước ngực áo có chữ DOLCE & GABBANA; 01 quần Jean cộc ngang đùi, màu xanh, phía trước hai ống quần có vết mài rách, phía ngoài cạp quần có móc màu trắng, vàng, đen; 01 đôi dép, loại dép lê màu trắng, size 42, phần quai và mặt trên đế dép có chữ Nike (thu của Lê Ngọc L) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc L** phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc L** **36 (ba mươi sáu)** tháng tù kể từ ngày 12/4/2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 áo phong cộc tay, cổ tròn, màu xám, phía trước ngực áo có chữ DOLCE & GABBANA; 01 quần Jean cộc ngang đùi, màu xanh, phía trước hai ống quần có vết mài rách, phía ngoài cạp quần có móc màu trắng, vàng, đen; 01 đôi dép, loại dép lê màu trắng, size 42, phần quai và mặt trên đế dép có chữ **N** (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 19/6/2024)

4. Về án phí: Bị cáo **Lê Ngọc L** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Những người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Bích Hằng